

Hồi Ký

Plaosieng,

Món tảng bạn Lê khắc Thí
để nhớ Dalat.

Mùa hè năm 49, sau mùa thi cũ có lẽ là mùa hè đẹp nhất
của đời sinh viên của tôi.

Năm ấy tôi lên lớp ba lần và lại được đi tập sự tại Cao
nguyên (Dalat), dưới sự chỉ dẫn của thầy Fréjacques mà anh
em ai cũng thường mến. Cũng đi tập sự với tôi tại đây còn có
anh Lê khắc Thí và anh Tôn thât Toai. Cả ba chúng tôi cũng ở
dẫu chung một phòng, nhà người bà con của tôi, làm Tòa Án
tại Dalat.

Tôi lên Dalat, quen biết hầu hết cả thành phố, từ ván
phòng quốc trưởng, các sĩ quan Ngự lâm Quân, các ban ở Công
Chánh, nhà Địa đỗ, trường Yersin v.v.... tôi quen hết, quen
hầu hết, và thành phố này đối với tôi trở nên quen minh. Tôi
thường nhớ Dalat và thường tác cả cái gì của Dalat, từ bụi
hoa Hồng ở Palace, dam cờ nang ở bờ Hồ Xuân Hương, Cam ly, với
giòng nước đục hay đinh núi Langbian mây phủ bốn mùa....

Dalat lúc bấy giờ còn là một thành phố sạch, không bao
gì thấy nhographer rách thiêu ăn, còn là một thành phố cho
du khách, lý tưởng.

Tôi sinh trưởng xú Huế mà lại lai thường đến Dalat, chỉ
vì những kỷ niệm êm đềm nhất của đời tôi lại cứ xảy ra tại
đây.

Chúng tôi trình diện tập sự được 4 tuần Lê thi thầy Fré
jacques gửi tôi đi Plaosieng. Ông gọi tôi vào văn phòng, đưa
cho xem tập hồ sơ Plaosieng và giảng dạy cho tôi:

Plaosieng là một thung lũng phía Nam Banmethuot, bao
quanh bởi núi non hiểm trở, đi lại khó khăn, rộng khoảng
10400HA, chỉ có một con đường dài đi từ Lạc thiênn, rồi liên
Plaosieng với thế giới bên ngoài. Người thường sống trong ấy
rất thân thiện, thua thải cá, thịt, anh phai di cho biết.

Ông ta nói thêm: Sau khi trở lại Đồng Khởi sau Thế
chiến thứ hai, và sau khi chủ xuống Hoàng Triều Cường thô,
Chính quyền Pháp đã nghĩ đến phát triển thung lũng này mà họ
tinh rằng với 10400 mảnh đất, sẽ có thể sản xuất ít nhất là
100,000 tấn lúa mỗi năm để nuôi cả dân Cao nguyên. Vì vậy họ
đã hoạch định những chương trình ngư thuỷ, dân thuỷ, đã nhập
cảng hàng trạm may cây, máy bơm, máy xay lúa và đã tập trung
tại đây.

Ông nói với tôi rằng hiện đang có một kíp trắc lường
đo đạc nhiều nơi tại Plaosieng, tôi đi theo họ sẽ học hỏi
được nhiều.

Tuần lễ kế đó, tôi từ giã Dalat, qua Lạc Thiên bằng xe Jeep, đi đường Fian. Tôi ở Lạc Thiên một tuần, hai tuần ở Plaosieng, một tuần ở Banmethuot rồi trở về Dalat. Mấy tuần lễ ở đây đã cho tôi thật nhiều kỷ niệm, "vui nhiều, buồn ít" nhưng toàn học hỏi, thiết thực và sống động, ảnh hưởng thật nhiều cho đời tôi về sau này.

Đến Lạc Thiên, tôi được ông Delegue, người Pháp tên là René Martin đón tôi và đưa về ở cung Dinh của Ông ta, vì có sự gởi gắm của anh B. Cao, thành văn phòng Quốc trưởng và Trung úy T V Bá, Ngự Lãm Quân. (Anh Cao hiện ở Pháp, con anh Bá, sau này lên Đại tá, hiện còn bị VC giam giữ). Ông Martin người Pháp, mẹ Việt lai gốc xứ Huế, cho nên rất sành sỏi phong tục Việt Nam. Ông ta sống một mình, tinh thần hiền lành lịch thiệp, ai cũng ưa kề ca quốc trưởng. Trong mấy ngày ở đây, tôi chừng kiêm nhiêu chuyện thật vui, xin kể ba chuyện thôi.
Chuyện thứ nhất : Người Thượng, mắt xanh, tóc vàng.

Lúc bấy giờ tại vùng Lạc Thiên có khoảng 200 buồng. Tại đây, từ lâu vẫn có lê lá cù mồi tuần thi hai buồng được chỉ định dâng lên cho quan Sứ, mỗi buồng một cô gái tỏ, đẹp, do Buồng Trưởng đích thân đem đến để phục vụ Quan sứ. Tức là đây đã có từ bao giờ không ai nhớ, mà người Thượng thấy vui vẻ thi hành. Người Đè ở đây, theo lời mâu hè, gái từ kén chồng và làm chủ trong gia đình, cho nên không ít thấy ghen tuông. Và cái lê này qua là một số lối dùng thấy rõ. Người Đè họ phục tung người Pháp nên tuần lê dài dài, nhưng đến khi nước nhà độc lập thì các quan quân trưởng kinh hay thường cũng đều không thấy ai dám tiếp tục cái tục lê quan liêu này nữa.

Trong tuần lê ở tại Dinh quan Sứ, hai cô gái thường đều được cho ăn ở như khách, cho ăn ở lịch sự, và ngược lại họ phải phục dịch quan Sứ và quý khách của quan Sứ, từ việc giặt giũ, quét nhà, quét sân, tưới cây, húi bờn, dầm bóp v.v...

Đêm đầu ngủ tro tại đây, vì di đường xa quá mệt, tôi đã đánh một giấc ngủ mê mang tối sáng, không biết trời đất gì cả. Qua đêm hôm sau, khi vào phòng ngủ tôi thấy một cô gái thường sau khi làm giường cho tôi xong thì cô ta ngồi ở góc giường không chịu ra. Tôi lấy lâm ja, cầm ấn thật to, bằng tiền Pháp cột chótta nghe mà di ra, nhưng cô ta có vẻ khàng hiếu gi, cứ tiếp tục ngồi, cúi đầu, nhủ to ý chở lệnh tôi. Đến khi cô ta nhìn thấy, tôi có vẻ hỏi câu, cô bèn di ra và một lát sau thì trở lại với anh bồi cung người thường, nói tiếng Pháp khá sành để thông ngôn. Anh ta thưa:

"Quan Sứ bảo cô này vào phục dịch cho Ông."
Tôi trả lời : Giường đã làm, tôi cho phép cô ta đi nghỉ vì cung đã khuya rồi. Anh bồi tiếp :

"Thưa Ông, lệnh quan Sứ là cô này phải ở đây, trong phong này để Ông sai bảo, nếu phải ra ngoài, tôi e rằng cô này sẽ bị rầy rà lầm đó".

Tôi nói: Cô ta giỏi lắm, có gì mà phải bị rầy rà?

Anh bồi quay lại nói chuyện với cô gái thường một hồi lâu bằng tiếng thường và quay lại thưa rằng:

"Xin Ông cho phép cô này đem chăn gối vào nằm ở đây để nhỏ đêm đêm Ông có cần chi thì cô ta sẵn sàng.."

Tôi còn chưa hiểu ra làm sao thì anh Bồi tiếp:

"Xin cho ngủ ở sân cũng được."

Tôi áp úng một hồi và buộc phải bằng lòng, nhưng đêm hôm đó tôi mồ ròng của phong, và thật tinh rao rúc chàng ngù gi được ca. Tôi cứ suy nghĩ mãi, nhưng ý nghĩ thò ngay cửa một chàng sinh viên lạnh mạnh, yêu đời, rồi nghĩ đến sự nghiệp đèn tuồng lai.... Xong tôi lại nghĩ đến chuyện moi thủ vi bị lừa gạt...: tôi đã nghĩ nhiều và nghĩ thật vẫn vò vã.... qua tinh lúc bấy giờ tôi chưa biết "đối" là quái gì, sở quá đi mất.....

Tôi thường hại cho thân phận cô gái thường, mặt mũi cũng khôi ngo, chỉ cần hiền hoà, và tôi nghĩ bụng, thao nao thỉnh thoảng mình lại gặp trong đám phu thường dấp da, có dứa mặt xanh tóc vàng.

Về sau khi tui trưởng, kể chuyện lại cho anh em nghe có đứa nghịch ngòm da nói: già chúng tên sú Martin mà là anh bạn N T Sú thì phải biết.

Chuyện cô gái thường còn dài lắm, xin hẹn lần khác.

Chuyện vui thứ hai : Nghe dân dương cầm .

Lạc Thiên là nỗi heo lánh xa xôi, thế mà chính khách, chính khúa, xã giao đều lẩn mẩn đến cho kỹ được. Mục đích của họ là để được gặp Ngài, mà đâu có để Quốc Trưởng ở trên một biệt thự nhỏ, nhưng rất xinh xắn và thô mông vô cùng, chín xuống hố lạc thiên. Cảnh trí tinh mich, êm đềm thật trái ngược với cảnh súng vang dan nổ ở các tỉnh miền Trung vùng duyên hải và ở Bắc Việt, mà chiến tranh với bọn VC đã xảy ra rồi ngày một ác liệt. Lạc thiên thật là thân thiện.

Quốc trưởng ở đó, tính là để dưỡng già, nhưng quan khách cũng tập nập như ở Saigon. Các ông Đại sứ, lãnh sứ ngoại quốc, các Tổng, Bộ trưởng cứ lên xuống hoài hoài, và vì vậy cứ mỗi tối thứ sáu, ban Tiệp tân thường đã phải tổ chức tiệc rượu, vì thứ bay và chủ nhật là hai ngày san của Ngài.

Các quý khách ở lại đây, được cuối voi, trên 70 con, ngựa, di câu hay là đi bắn vịt trại, có người hàng dân và tôi lại thi được dù yến tiệc và nghe dân dương cầm.

Hôm đó Quốc trưởng dùng cỗm với hai Ông Đại sứ Mỹ và Anh tại lâu hai, phía dưới, ngoài sân có bảy trên 10 bàn ăn dài, và các chính khách được mời dự tiệc, êm lặng ăn như đang nghe nhạc "concert", chẳng anh nào thấy ngại bỗn chả. Một thiếu phu trẻ, nhõn thó, mặc robe trắng, cầm một hoa hồng đỏ trên ngực, được mời lên lâu hai, nói có lẽ dân duong cảm, và bà ta bắt đầu dót. Bà đã đánh đàn trong gần 90 phút và thỉnh thoảng ngừng để được nghe một trang pháo tay. Sau đó hỏi ra tôi mới biết là bà Lê Xuân, và ông N D Nhu.

Lúc bay giờ tôi công tác dịch bài cho tờ báo Xã hội báo hàng tuần, do ông N D Nhu làm chủ nhiệm, ở duong d'Ypres, Saigon. Công tác cả năm, nhưng tôi chẳng bao giờ gặp mặt bà Nhu, và ông Nhu thì ngày ngày chạy chiếc Mobylette coc cách cũ kỹ. Tờ Xã hội chẳng có lập trường gì rõ rệt, bao dở, bán không chạy, chỉ để biếu. Nhưng tờ báo vẫn sống vì do quý kin của cô quan Công giáo nuôi. Tôi chỉ biết có thời thoi và lúc bay giờ tôi không mấy quan tâm đến các vấn đề này, chỉ biết tờ báo trả tiền thu lao mnh đều dán là tiếp tục công tác. Sau này anh em trong toà soạn cho tôi hay là mục đích của tờ báo là giới thiệu Ông N D Diêm với quốc dân và Quốc trưởng, và đó là phần sự của ông bà Nhu ở trong nước.

Ban tôt chúc Da Yen ở Lac thiên, mời bà L Xuân dàn có thu lao, nhưng nghe nói bà ta chỉ muốn được gan Quốc trưởng, dù không thu lao cũng được, với mục đích Quốc trưởng nhỏ cho đến tên chúa sì N D Diêm, mỗi khi có thay đổi nói các.

Gần muỗi năm sau, khi thực hiện phi trường Banmethuot, tôi có dịp gặp T. Thông Diêm nhiều lần và lần thứ nhất đã do ông đại biểu. T T Hồi, giới thiệu và T. Thông nhỏ ngay rằng Cú thần sinh tôi đã lâm Tuân vũ Bình Thuân năm 1929 (và sinh tôi ở đó) còn T Thông thì nhầm chúc ô đó năm 1925 và là vi Tuân vũ tré nhất Nam triều, mới 35 tuổi mà đã nhất phẩm triều đình. Tôi cũng có dịp tháp tùng phái đoàn T Thông đi Lac Thiên, di sản vét trời, và lên đỉnh ngồi ngắm phong cảnh và nhô lại đí vang, trong khi T Thông nằm nghỉ ngồi tại Biệt điện này, cũng có ông bà Cố ván Nhu nhưng lúc sau này thi không còn dàn cho ai nghe nữa ca.

Tôi gặp ông Nhu nhiều lần lắm, nhưng chẳng bao giờ ông ta nhắc đến tờ báo Xã hội xa xưa nua, và chẳng bao giờ nghe ông ta gọi tôi là chú nhú hồi côn han vi.

Mỗi lần tôi viếng Lac thiên là tôi cũng lên biệt điện, đi dạo quanh vuôn, và ngồi nghỉ ở bức thêu ngam cảnh trời nuôc tuyêt vời của nỗi thán tiên nay, và tôi đã nghĩ đến chiến dịch ha bèn một ông vua bù nhìn, đến nhưng trò chính trị lát lúa, mà giao..... mà nghĩ kỹ có lẽ không có thể không thành, và nhìn lại thằng mìn..... thấy mìn, học nghề, cũng phải.....

Chuyên thư ba : Chinh khua di san:

Đao đò các chính khách ngoại quốc lên thăm Quốc truong được di theo ngai san. Nhưng ít ai được thap tung vi ngai chỉ muon san Go, te giac, phai di xa va rat nguy hiem. Mười lần di chi gap thu mot hai lan ma chua chac ban duoc. Vi vay cac vi nay chi duoc san cac loai thu nho nhu nai, heo rong cong xanh, vit troi v v Viên Sứ Martin la nguoi phai to chuc cac vu di san nay va phai to chuc cho thanh cong. Anh ta san mot so nguois Tuong va 1 chuyen vien san ban ten la J. Santor, o do da ngoai 20 nam. Anh nay co nhieu cach de cau thu, va biет ro tung con, bay lon, thuong an o dau, vao gio nao? Tuy khach quy nhieu hay it ma Ông Martin se ra lệnh de vien Santor cho ban thu lon hay nho. Anh ta lai xe dua khach den dia-diem khi troi con sang, dan den cho ngoi doi cho den khi con thu ay den la cho phep ban. Tram lan nhu mot, he di san voi no la ban duoc thu, va chi ban duoc mot con la ve. Tei co dip tro chuyen voi Santor, anh ta noi rang trong vung Lac thienn, trong mot vong ban kinh rong 30 km, co khoang tren 10,000 con thu hoang. Vi o day rat it cop beo, cho nen cac thu nay ton tai. Neu biет cach gin giu chung va chi cho san 5,3 con moi dem thi suc sinh san cua chung se cho ta huong cai thi nay hoai hoai.

The nhung ve sau nay, cac ong nha banh cua minh da duoc den ca lien thanh, truc thang vi ca doan nai va bat chap lon be, ha sat dong loat de ban thịt.

Dem hom do co chiec Lanh su Thuy si xin di san. Tr Uy Ba, nhintoi va noi: Hoi trong tuong thang nay thi Martin no chi cho no mot con huu con la nhieu lam roi.

Cac vi khach dem thu ban duoc ve, vui mang chup hinh va quay phim loan xa va givi ve nuoc. Sau nay nhieu bao chí ngoai quoc da ta canh Lac thienn vi nhung tam hinh da, co hai rat nhieu cho quoc the Vietnam

x

x x

Chuyen Plaosieng chua ke, ma bai da qua dai, xin hen lan sau.

Nam Cat
Ng. Ph-uoc Buu Hap
Mua Dong 77, California

Trich trong tap tuy bat cua Nam Cat.